

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố, công khai dự toán thu, chi
ngân sách nhà nước quý III năm 2025 của xã Vĩnh Hậu**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH HẬU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;

Xét Tờ trình 89/TTr-PKT ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hậu về việc công bố, công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý III năm 2025 của xã Vĩnh Hậu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý III năm 2025 của xã Vĩnh Hậu (đính kèm các phụ lục).

- Tổng thu ngân sách nhà nước quý III năm 2025: 139.085 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách nhà nước quý III năm 2025: 104.003 triệu đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / nl

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các phòng chuyên môn;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Lưu: VT, htkxinh nl

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tấn Thời
Phạm Tấn Thời



**CÂN ĐO NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vinh Hậu)

Đvt: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2025	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	140.005	139.085	99
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	2.065	1.473	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)			
3	Thu bổ sung	137.940	134.449	
	- Thu bổ sung cân đối	137.265	96.553	
	- Thu bổ sung có mục tiêu	675	37.896	
4	Thu chuyển nguồn		1.305	
5	Thu kết dư ngân sách năm trước		1.458	
6	Tạm thu và vay chưa đưa vào ngân sách		400	
II	TỔNG SỐ CHI	140.005	104.003	74
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	136.598	104.003	
3	Dự phòng	2.732		
4	Chi bổ sung có mục tiêu	675		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

(Kể từ theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vĩnh Hậu)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	140.005	110.318	139.085	139.085	99	126
I	THU NỘI ĐỊA	2.065	2.065	1.473	1.473	287	71
1	Thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý		0		0		
2	Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý		0		0		
3	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		0		0		
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	0	0	0	0		
	Thuế thu nhập doanh nghiệp (1052)		0	0	0		
	Thuế tài nguyên		0	0	0		
	Thuế giá trị gia tăng (1701)		0	0	0		
	Thuế tiêu thụ đặc biệt		0	0	0		
5	Lệ phí trước bạ nhà, đất (2801,...2864)	344	344	544	544	158	158
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (1601,...1649)	4	4	3	3		
7	Thuế thu nhập cá nhân		0	0	0		
8	Thuế bảo vệ môi trường (2618)		0	0	0		
9	Phí, lệ phí (2716, 2721, 2771)	104	104	79	79	76	76
	Trong đó: Phí, lệ phí Trung ương	10	10	0	0		0
10	Thu tiền sử dụng đất (1401)		0	0	0		
11	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		0	0	0		
12	Thu hoa lợi công sản, quỹ đất công ích,... tại xã		0	0	0		

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2025		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
13	Thu khác ngân sách (4299,....4949)	1613	1.613	847	847	53	53
	Trong đó: Thu khác Trung ương		0	0	0		
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển		0	0	0		
II	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)				0		
III	Thu chuyển nguồn			1.305	1.305		
IV	Thu kết dư ngân sách năm trước			1.458	1.458		
V	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	137.940	108.253	134.449	134.449	97	124
	- Thu bổ sung cân đối	107.578	107.578	96.553	96.553	90	90
	- Thu bổ sung thực hiện CCTL	29.687					
	- Thu bổ sung có mục tiêu	675	675	37.896	37.896	5.614	
VI	Tạm thu và vay chưa đưa vào ngân sách			400	400		



Biểu số 115/CK TC-NSNN

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Vinh Hậu)

Đvt: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			THỰC HIỆN QUÝ III NĂM 2025				SO SÁNH		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3	
	TỔNG CHI	140.005	0	140.005	104.003	0	104.003	74		74	
I	Chi đầu tư phát triển	0									
II	Chi thường xuyên	140.005		140.005	104.003	0	104.003	74		74	
1	10% tiết kiệm cải cách tiền lương	1.807		1.807				0		0	
2	Chi Quốc phòng	3.943		3.943	2.725		2.725	69		69	
3	Chi An ninh	2.334		2.334	1.381		1.381	59		59	
4	Chi sự nghiệp giáo dục	95.024		95.024	66.665		66.665	70		70	
5	Chi sự nghiệp đào tạo	0			0						
6	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0						
7	Chi y tế				0						
8	Chi văn hóa, thông tin	117		117	102		102	87		87	
9	Chi phát thanh, truyền thanh	66		66	33		33	50		50	
10	Chi thể dục thể thao	225		225	67		67	30		30	
11	Chi bảo vệ môi trường	2.231		2.231	129		129	6		6	
12	Chi các hoạt động kinh tế	6.127		6.127	276		276	5		5	
13	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	24.577		24.577	25.582		25.582	104		104	
14	Chi cho công tác xã hội	147		147	5.968		5.968	4.060		4.060	
15	Chi khác	0			0						
16	Dự phòng ngân sách	2.732		2.732	0			0		0	
17	Chi bổ sung có mục tiêu	675		675	0			0		0	
18	Nộp trả ngân sách cấp trên				415		415				
19	Tạm thu và vay chưa đưa vào ngân sách				660		660				